



Quận/huyện:

Mã phiếu: QH-2023-

--	--	--	--	--	--

Thời gian (giờ, ngày/tháng/năm):/...../2023

Họ và tên điều tra viên:/SDT.....Chữ ký:

Họ và tên người soát phiếu hỏi:/Chữ ký:

Tên tôi là:, điều tra viên của Chương trình “Triển khai đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) thành phố Hải Phòng năm 2023”. Chương trình được Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện để đánh giá năng lực quản lý, điều hành kinh tế và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện trên địa bàn thành phố. Tôi xin phép được trao đổi với ông/bà các nội dung được đề cập đến trong phiếu khảo sát. Chúng tôi sẽ không chia sẻ tên của ông/bà với bất kỳ ai. Thông tin mà ông/bà cung cấp, chúng tôi sẽ chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

Xin ông/bà mạnh dạn hỏi lại bất cứ khi nào nếu không hiểu câu hỏi.

Rất cảm ơn sự cộng tác của ông/bà. Bây giờ tôi xin phép được bắt đầu.

* Lưu ý: Đối với các câu hỏi mà DN/HTX/HKD chưa rõ, vui lòng trao đổi trực tiếp với cán bộ điều tra viên hoặc liên hệ theo số hotline 091.654.8366 để được giải đáp. Trên tinh thần cầu thị, chúng tôi mong muốn nhận được những phản hồi khách quan từ phía cộng đồng DN/HTX/HKD. Tuy nhiên với các câu hỏi mà DN/HTX/HKD thực sự không biết/ không có trải nghiệm, có thể bỏ qua.

A. THÔNG TIN CHUNG

- A1. Cơ sở SXKD ông bà là:** (1) DN đăng ký theo Luật DN (2) HTX đăng ký theo Luật HTX
 (3) Tổ hợp tác (4) Hộ kinh doanh (HKD)
 (5) Chi nhánh/VP đại diện tại HP (6) Hiệp hội DN
 (7) VCCI - Hải Phòng

A2. Tên cơ sở sản xuất kinh doanh (SXKD):

A3. Loại hình DN (bỏ qua nếu là HTX/HKD/Tổ hợp tác)?

- (1) DNNN (2) DN tư nhân trong nước (3) DN có vốn đầu tư nước ngoài (4) Khác

A4. Địa chỉ:

A5. Số điện thoại của chủ cơ sở (người trả lời):

A6. Giới tính của chủ cơ sở: (1) Nam (2) Nữ

A7. Họ tên người trả lời:.....

A8. Chức vụ: (1) Giám đốc/Phó GD (2) Trưởng phòng (3) Kế toán (4) Nhân viên phụ trách

A9. Cơ sở SXKD của ông/bà có thuộc Hiệp hội doanh nghiệp? (1) Có (2) Không

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, TRIỂN VỌNG KINH DOANH VÀ MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, KINH DOANH

** Nếu là Hiệp hội DN/ VCCI - Hải Phòng, vui lòng bỏ qua các câu A10-A16*

A10. Năm đăng ký kinh doanh của cơ sở SXKD?

- (1) Không đăng ký kinh doanh (3) Cách đây 2-5 năm (5) Cách đây trên 10 năm
 (2) Cách đây < 2 năm (4) Cách đây 6-10 năm

A11. Lĩnh vực ngành nghề kinh doanh CHÍNH (là lĩnh vực tạo ra doanh thu lớn nhất) tại cơ sở SXKD là gì?

- (1) Nông/Lâm nghiệp/ Thủy sản (2) Công nghiệp - Xây dựng (3) Thương mại - Dịch vụ

A12. Tình hình hoạt động của cơ sở SXKD trong năm vừa qua so với năm trước?

- (1) Thua lỗ lớn (2) Thua lỗ chút ít (3) Hòa vốn (4) Lãi chút ít (5) Lãi như/hơn mong muốn

A13. Dự định kinh doanh của ông/bà trong vòng 1-2 năm tới là gì?

- (1) Có kế hoạch đóng cửa (3) Sẽ tiếp tục với quy mô hiện tại
 (2) Có kế hoạch giảm quy mô (4) Có kế hoạch tăng quy mô một chút
 (5) Có kế hoạch tăng quy mô đáng kể

A.14. Ông/bà đánh giá thế nào về hiệu quả của việc triển khai chuyển đổi số/ứng dụng CNTT ở quận/huyện NÀY trong năm qua?

- (1) Không đáp ứng được nhu cầu thực tế, lãng phí thời gian, chi phí hơn (2) Triển khai nhưng nhiều hạn chế, gây tốn chi phí, thời gian của DN (3) Triển khai nhưng hiệu quả bình thường (4) Khá hiệu quả, giảm được tương đối chi phí, thời gian (5) Rất hiệu quả, bắt kịp thực tế, giảm nhiều chi phí, thời gian so với trước đây

A15. Ông/bà thường làm TTHC ở quận/huyện NÀY theo cách nào?

- (1) Tự làm trên giấy và nộp trực tiếp (2) Tự làm trên giấy và nộp qua bưu chính (3) Thuê tư vấn, luật sư thực hiện (4) Vừa làm trực tuyến vừa làm thủ công (5) Tự làm trực tuyến

A16. Ông/bà thường mất thời gian nhiều nhất ở các bước nào trong quá trình thực hiện TTHC ở quận/huyện NÀY?

- (1) Tìm hiểu thủ tục (2) Chuẩn bị hồ sơ (3) Nộp hồ sơ (4) Điều chỉnh, hoàn thiện hồ sơ (5) Nhận kết quả

A17. Nhận xét chung về chất lượng của hoạt động quản lý, điều hành phát triển KT-XH của các quận/huyện trong năm vừa qua?

- (1) Giảm và xấu đi rất nhiều (2) Giảm và xấu đi chút ít (3) Không có cải thiện (4) Có cải thiện nhưng chậm (5) Cải thiện đáng kể, rõ nét

A18. Theo ông/bà, chính quyền quận/huyện đã thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh có liên quan đến phát triển bền vững, bao trùm (xã hội, môi trường sinh thái, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh...) trong các hoạt động quản lý, điều hành kinh tế chưa?

- (1) Chưa quan tâm, chỉ tập trung vào kinh tế (2) Ít quan tâm (3) Có quan tâm nhưng chưa có nhiều hoạt động lồng ghép (4) Quan tâm và có nhiều hoạt động lồng ghép (5) Đặc biệt quan tâm, chú trọng, luôn lồng ghép nhiều hoạt động

A19. Theo ông/bà, chính quyền quận/huyện đã dành sự quan tâm đến các giá trị văn hóa, truyền thống và lịch sử trong các hoạt động quản lý, điều hành kinh tế?

- (1) Chưa quan tâm, chỉ tập trung vào kinh tế (2) Ít quan tâm (3) Có quan tâm nhưng chưa có nhiều hoạt động lồng ghép (4) Quan tâm và có nhiều hoạt động lồng ghép (5) Đặc biệt quan tâm, chú trọng, luôn lồng ghép nhiều hoạt động

TIẾP CẬN ĐẤT ĐAI VÀ MẶT BẰNG KINH DOANH

* Những câu hỏi trong phần này sẽ tìm hiểu về việc tiếp cận đất đai và mặt bằng kinh doanh tại địa phương nơi cơ sở của ông/bà đang hoạt động. Chúng tôi muốn tìm hiểu về trải nghiệm của ông/bà trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính cũng như những thuận lợi, khó khăn về đất đai mà doanh nghiệp bạn đã gặp phải tại địa phương.

A20. Số ngày chờ đợi để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:.....

A21. Quy trình thực hiện các THHC về đất đai này có tác động như thế nào đến triển khai kế hoạch kinh doanh?

- (1) Phải hủy bỏ kế hoạch kinh doanh (2) Phải trì hoãn kế hoạch kinh doanh (3) Không có tác động gì

A22. Ông/ bà đánh giá thế nào về mức độ khó khăn hoặc thuận lợi để có được địa điểm kinh doanh như hiện tại?

- (1) Vô cùng khó khăn (2) Khá khó khăn (3) Bình thường (4) Tương đối thuận lợi (5) Rất thuận lợi

A23. Rủi ro mặt bằng kinh doanh của ông/ bà bị thu hồi, giải tỏa có cao không?

- (1) Rất cao (2) Cao (3) Bình thường (4) Thấp (5) Rất thấp

A24. Ông/bà đánh giá thế nào về tính chủ động trong giải quyết các vướng mắc về đất đai gây bức xúc ở địa phương của UBND cấp quận, huyện/ thành phố?

- (1) Không giải quyết (2) Giải quyết qua loa cho có (3) Có giải quyết ở mức chấp nhận được (4) Tương đối chủ động, giải quyết tốt (5) Nỗ lực, chủ động giải quyết tốt trong phạm vi, quyền hạn

A25-A28. Ông/bà đánh giá thế nào về các nhận định sau:

Các nhận định	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Đồng ý một phần	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
A25. “Cơ sở SXKD rất dễ dàng trong việc tiếp cận quỹ đất sạch hoặc thuê đất tại các khu đất mới được quy hoạch (cụm CN...)”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
A26. “Giải phóng mặt bằng nhanh chóng, đúng kế hoạch”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
A27. “Việc xác minh nguồn gốc đất tại địa phương và giải quyết hồ sơ đất đai nhanh chóng và đúng quy định”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
A28. “Thẩm định phương án bồi thường rất thỏa đáng, đúng quy định”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

B. NĂNG LỰC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH KINH TẾ VÀ NĂNG LỰC CẠNH TRANH

1 – QUY TRÌNH THỰC HIỆN TTHC

Chỉ số quy trình thực hiện TTHC được hiểu là chỉ số liên quan đến tất cả các TTHC mà DN/HTX thực hiện ở các địa phương. Ví dụ như các thủ tục trong quá trình hoạt động hoặc để đi vào hoạt động hoặc để dự án của mình đi vào hoạt động, như đăng ký thành lập, thủ tục đầu tư, thủ tục đăng ký lao động, thuế, bảo hiểm xã hội, cấp phép đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, môi trường... hay các TTHC ở các cơ quan khác mà DN thực hiện.

Các câu hỏi ông/bà sẽ trả lời dưới đây được hiểu là đánh giá các loại thủ tục liên quan tới các TTHC NHƯ TRÊN của DN/HTX ông/bà thực hiện ở địa phương NÀY.

B1. Tổng thời gian mà ông/bà đã dành cho việc tìm hiểu thông tin về trình tự, thủ tục hành chính (lần đầu hoặc điều chỉnh) là bao lâu?

(1) ≥ 7 ngày (2) 5-6 ngày (3) 3-4 ngày (4) 1-2 ngày (5) < 1 ngày

B2. Ông/bà bị yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ bao nhiêu lần rồi mới được chấp nhận là hồ sơ hợp lệ?

(1) ≥ 5 lần (2) 4 lần (3) 2-3 lần (4) 1 lần (5) 0 lần

B3-B10. Để đi vào chính thức hoạt động, ông/bà đánh giá thế nào về quy trình thực hiện các thủ tục, quy định để có được các giấy phép/thủ tục sau:

Giấy phép/Thủ tục	Rất phức tạp, khó khăn (1)	Phức tạp, khó khăn (2)	Bình thường (3)	Dễ dàng, thuận lợi (4)	Rất dễ dàng, thuận lợi (5)
B3. Đăng kí kinh doanh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B4. Đất đai - địa chính	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B5. Xây dựng như giấy phép xây dựng (trong thẩm quyền của quận, huyện)...	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B6. Giấy chứng nhận thực hiện các quy định an toàn thực phẩm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B7. Công Thương như giấy phép kinh doanh/giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh ngành nghề có điều kiện thuộc lĩnh vực công thương (như sản xuất kinh doanh rượu, bia, thuốc lá, khí dầu mỏ, hóa lỏng...)...	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B8. Tài nguyên-MT như giấy phép thực hiện các quy định về TN-MT...	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B9. Nông nghiệp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B10. Văn hóa - thể thao - du lịch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

B11-B13. Liên quan đến thực hiện TTHC tại bộ phận một cửa của quận, huyện, mức độ hài lòng của ông/ bà về các tiêu chí sau:

Các tiêu chí	Hoàn toàn không hài lòng (1)	Không hài lòng (2)	Trung bình (3)	Tương đối hài lòng (4)	Rất hài lòng (5)
B11. Chuyên môn, hiệu quả giải quyết công việc và chất lượng cung cấp các chỉ dẫn phù hợp của cán bộ, công chức khi tiếp xúc với các cơ sở SXKD	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

B12. Thái độ phục vụ và sự nhiệt tình của cán bộ, công chức khi tiếp xúc với các cơ sở SXKD

B13. Quy trình, thủ tục giải quyết TTHC đúng như văn bản quy định

B14. Ông/bà đánh giá tác động của những khó khăn khi thực hiện TTHC ở quận/huyện này đến kế hoạch kinh doanh của ông/bà?

(1) Phải hủy bỏ kế hoạch kinh doanh (2) Phải trì hoãn kế hoạch kinh doanh (3) Không tác động gì (4) Giúp DN cải thiện hoạt động kinh doanh (5) Tạo cơ hội khác kinh doanh tốt hơn

B15. Thời gian ông/bà bỏ ra để hoàn thành TẤT CẢ các thủ tục cần thiết (từ khi chính thức tìm hiểu thủ tục đến khi nhận được kết quả cuối cùng)?

(1) Hơn 15 ngày (2) 11-15 ngày (3) 6-10 ngày (4) 2-5 ngày (5) ≤ 1 ngày

2- TÍNH MINH BẠCH VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Chỉ số này bao gồm một số câu hỏi liên quan tới khả năng tiếp cận một số loại văn bản, tài liệu của cơ quan nhà nước, những thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động SXKD của DN/HTX.

B16-B19. Ông/ bà hãy đánh giá mức độ thuận lợi khi tiếp cận với các thông tin sau ở quận, huyện:

Các thông tin	Không thể tiếp cận (1)	Có thể, nhưng khó (2)	Tiếp cận bình thường (3)	Tương đối dễ tiếp cận (4)	Rất dễ tiếp cận (5)
B16. Văn bản quy phạm pháp luật; TTHC; cơ chế chính sách mới	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B17. Bản đồ, quy hoạch sử dụng đất của quận/huyện, với các thông tin công khai về giải tỏa và giá đền bù trong giải phóng mặt bằng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B18. Dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công do quận, huyện quản lý	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B19. Ngân sách, đặc biệt là các khoản đóng góp của cơ sở SXKD	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

B20. Nếu cơ sở SXKD của ông/bà có yêu cầu chính quyền quận, huyện cung cấp thông tin, văn bản KHÔNG CÓ SẴN trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trực tiếp tại trụ sở thì ông/bà đánh giá thế nào về tính chủ động và kịp thời của chính quyền trong việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của ông/bà?

(1) Yêu cầu nhưng không nhận được (2) Nhận được nhưng rất chậm trễ (3) Nhận được theo đúng thời hạn (4) Nhận được nhanh chóng (5) Nhận được rất nhanh chóng, gần như ngay lập tức

B21. Ông/bà đánh giá thế nào về nhận định: “Cơ sở SXKD của tôi KHÔNG cần phải có mối quan hệ với cán bộ nhà nước để được thuận lợi hơn trong tiếp cận các thông tin, tài liệu quan trọng và giải quyết TTHC tại quận, huyện”

(1) Hoàn toàn không đồng ý (2) Không đồng ý (3) Đồng ý một phần (4) Đồng ý (5) Hoàn toàn đồng ý

B22. Ông/bà đánh giá thế nào về mức độ hữu ích của thông tin trên trang web của quận, huyện đối với cơ sở SXKD trong việc tìm kiếm thông tin? (website có tên miền kết thúc bằng gov.vn)

- (1) Không hữu ích dù từng truy cập *hoặc* không biết có trang web/biết nhưng chưa từng truy cập
- (2) Có hữu ích nhưng không đáng kể
- (3) Bình thường
- (4) Tương đối hữu ích
- (5) Rất hữu ích

B23. Ông/bà đánh giá mức độ minh bạch thông tin khi quận/huyện ứng dụng CNTT để DN/HTX tra cứu tình trạng và tiến độ xử lý hồ sơ?

- (1) Không thể tra cứu được
- (2) Tra cứu được nhưng không có thông tin
- (3) Tra cứu bình thường
- (4) Tra cứu tương đối đầy đủ thông tin
- (5) Tra cứu rất đầy đủ thông tin

B24. Mức độ thực hiện TTHC trực tuyến/ ứng dụng phương thức mới của ông/bà khi thực hiện TTHC ở quận, huyện?

- (1) Hoàn toàn không sử dụng CNTT/Internet. Đến thẳng cơ quan làm và nộp phí (nếu có) trực tiếp
- (2) Có tìm hiểu thông tin trên Internet nhưng vẫn thực hiện TTHC và nộp phí (nếu có) trực tiếp
- (3) Tải mẫu biểu trên trang web để khai báo rồi gửi nộp và nộp phí (nếu có) trực tiếp
- (4) Tải mẫu biểu trên trang web để khai báo, điền và gửi toàn bộ hồ sơ, nhận trả kết quả trên môi trường mạng, nhưng không nộp phí (nếu có) trực tuyến
- (5) Tải mẫu biểu trên trang web để khai báo, điền và gửi toàn bộ hồ sơ, nhận kết quả trên môi trường mạng đồng thời thanh toán phí (nếu có) trực tuyến

B25. Ông/bà đánh giá thế nào về mức độ ứng dụng CNTT/sử dụng nhiều phương thức mới, các xu thế của kinh tế số, chuyển đổi số, công nghiệp 4.0 (hội đáp trực tuyến trên trang web, email, MXH, hotline hỗ trợ...) để công khai thông tin và giải đáp thắc mắc/ ý kiến/ tham vấn của các DN/HTX tại SỞ/BAN/NGÀNH NÀY?

- (1) Chưa ứng dụng, làm hoàn toàn trực tiếp
- (2) Vẫn làm trực tiếp nhưng chỉ có một vài bước sử dụng CNTT/ phương thức mới
- (3) Làm trực tiếp và có sử dụng nhiều CNTT/ phương thức mới
- (4) Gần như đã ứng dụng toàn bộ CNTT/ phương thức mới
- (5) Ứng dụng hoàn toàn CNTT/ phương thức mới rất hiệu quả

3 - TÍNH NĂNG ĐỘNG VÀ TIÊN PHONG CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Tính năng động, tiên phong của địa phương được hiểu trong bối cảnh triển khai các quyết định, chính sách, quy định của pháp luật và UBND thành phố.

B26-B31. Theo quan sát và cảm nhận tại quận/huyện mình, ông/bà đánh giá thế nào về các nhận định sau liên quan đến tính năng động, sáng tạo của địa phương (UBND quận, huyện và các phòng, ban trực thuộc)?

Các nhận định	Hoàn toàn không đồng ý (1)	Không đồng ý (2)	Đồng ý một phần (3)	Đồng ý (4)	Hoàn toàn đồng ý (5)
B26. “Thực hiện hiệu quả và linh hoạt các chương trình, chủ trương của UBND thành phố trong khuôn khổ pháp luật, nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các cơ sở SXKD”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B27. “Khi quy định của Trung ương và thành phố chưa rõ ràng, UBND quận/huyện rất sáng tạo và mạnh dạn triển khai các chủ trương/quyết định, giải quyết các vấn đề phát sinh mới và tham mưu UBND thành phố các đề xuất phù hợp”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B28. “Không có hiện tượng trì hoãn/chậm trễ hay đùn đẩy trách nhiệm khi thực hiện các quyết định/chủ trương của UBND thành phố và cấp TW”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Các nhận định	Hoàn toàn không đồng ý (1)	Không đồng ý (2)	Đồng ý một phần (3)	Đồng ý (4)	Hoàn toàn đồng ý (5)
---------------	----------------------------	------------------	---------------------	------------	----------------------

B29. “Việc thực hiện chủ trương, chính sách của ngành, thành phố trong việc tạo thuận lợi cho cơ sở SXKD hoạt động là ổn định, nhất quán”

B30. “Lãnh đạo địa phương thể hiện tinh thần dám quyết/dám làm và dám chịu trách nhiệm trong việc thực thi các quy định, chính sách và tiên phong thực hiện cải cách”

B31. “Lãnh đạo địa phương đã giám sát và có biện pháp kịp thời để xử lý các trường hợp gây những nhiễu, khó khăn cho các cơ sở SXKD”.

B32. Ông/bà đã bao giờ được mời tham gia góp ý kiến bằng văn bản hoặc tham gia các Hội nghị đối thoại về các chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển của quận/huyện, phường/xã, ngành?

(1) Không bao giờ (2) Hiếm khi (3) thỉnh thoảng (4) Thường xuyên (5) Luôn luôn

B33. Ông/bà đánh giá thế nào về chất lượng của các cuộc đối thoại, tham gia ý kiến của các SỞ/BAN/NGÀNH NÀY?

(1) Không hiệu quả, chỉ hình thức (2) Kém hiệu quả, vẫn nặng hình thức (3) Bình thường (4) Khá hiệu quả, thực chất (5) Rất hiệu quả, thực chất

B34. Mức độ tin tưởng và ủng hộ của ông/bà đối với lãnh đạo của địa phương trong quá trình điều hành, cải thiện môi trường kinh doanh?

(1) Không tin tưởng, ủng hộ (2) Ít tin tưởng, ủng hộ (3) Bình thường (4) Khá ủng hộ, tin tưởng (5) Rất ủng hộ, tin tưởng

4 - CHI PHÍ THỜI GIAN

Chi phí thời gian được hiểu là chi phí thời gian, số lần đi lại cho việc chuẩn bị hồ sơ, giấy tờ, liên lạc, tiếp xúc với cơ quan có liên quan để thực hiện quy định của pháp luật.

B35. Ông/bà đánh giá thế nào về thời gian thực hiện các TTHC ở quận/huyện so với quy định?

(1) Mất rất nhiều thời gian so với quy định (2) Mất khá nhiều thời gian (3) Đúng quy định, nhưng vẫn mất thời gian (4) Đúng thời gian (5) Ngắn hơn quy định, rất nhanh chóng

B36-B38. Ông/bà đánh giá về việc thực hiện TTHC trực tuyến ở quận/huyện này?

Đánh giá	Hoàn toàn không đồng ý (1)	Ít đồng ý (2)	Bình thường (3)	Tương đối đồng ý (4)	Hoàn toàn đồng ý (5)
----------	----------------------------	---------------	-----------------	----------------------	----------------------

B36. Việc thực hiện các thủ tục trực tuyến là dễ dàng và đơn giản

B37. Việc thực hiện các thủ tục trực tuyến tiết kiệm thời gian và chi phí so với phương thức truyền thống (nộp hồ sơ giấy, gặp mặt trực tiếp)

B38. Không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ đã được yêu cầu cung cấp trước đó bởi một cơ quan hành chính cấp thành phố theo phương thức truyền thống

B39. Số lần thanh tra, kiểm tra mà cơ sở SXKD của ông/ bà phải tiếp trong năm vừa qua?

(Thanh tra, kiểm tra tại địa phương bao gồm các hoạt động thanh tra, kiểm tra riêng theo kế hoạch được thông báo trước, kiểm tra đột xuất, KHÔNG THUỘC các hoạt động kiểm tra liên ngành theo kế hoạch)

- (1) ≥ 5 lần (2) 4 lần (3) 2-3 lần (4) 1 lần (5) 0 lần (chuyển sang câu B.41)

B40. Ông/bà đánh giá thế nào về thời gian của 1 đợt thanh tra, kiểm tra thực tế so với thời gian trong quyết định (QĐ) thanh tra, kiểm tra do UBND cấp quận, huyện ban hành?

- (1) Quá thời gian trong QĐ (4) Ngắn hơn thời gian trong QĐ nhưng vẫn mất thời gian
 (2) Đúng thời gian trong QĐ nhưng vẫn mất thời gian (5) Không mất quá nhiều thời gian, nhanh gọn
 (3) Đúng thời gian trong QĐ ở mức hợp lý

B41. Theo quan sát từ các trường hợp từng bị thanh tra, kiểm tra và kinh nghiệm của mình, ông/bà đánh giá thế nào về chất lượng của các hoạt động thanh tra, kiểm tra của chính quyền quận, huyện?

- (1) Rất phức tạp, hoàn toàn trùng lặp, gây cản trở cho cơ sở SXKD (2) Khá phức tạp, trùng lặp, gây cản trở (3) Bình thường (4) Rõ ràng, thuận lợi cho cơ sở SXKD (5) Rất rõ ràng, thuận lợi cho cơ sở SXKD

B42. Theo quan sát và kinh nghiệm của mình, ông/bà đánh giá về tình trạng các cuộc thanh tra, kiểm tra của UBND quận/huyện tạo cơ hội cho cán bộ những nhiều cho các cơ sở SXKD?

- (1) Luôn luôn (2) Trong hầu hết trường hợp (3) thỉnh thoảng (4) Hiếm khi (5) Không bao giờ

5 - CHI PHÍ KHÔNG CHÍNH THỨC

Chi phí không chính thức là các chi phí lót tay, **chi phí khác ngoài quy định của Nhà nước**, ví dụ như chi phí gặp gỡ riêng lãnh đạo/cán bộ để triển khai dự án/hoạt động kinh doanh thuận lợi, khoản hoa hồng trích lại trong các gói thầu Nhà nước.

B43. Ông/ bà đánh giá như thế nào về mức độ phổ biến của chi phí không chính thức mà các cơ sở SXKD cùng ngành như cơ sở SXKD của ông/bà phải bỏ ra tại quận/huyện?

- (1) Rất phổ biến, gần như thành yêu cầu mặc định ngầm (4) Gần như không có chi phí không chính thức, nhưng vẫn còn một vài trường hợp
 (2) Tương đối phổ biến (5) Hoàn toàn không có chi phí không chính thức
 (3) Có nhưng không tạo gánh nặng lớn

B44. Trong năm qua, cơ sở của ông/bà phải bỏ ra bao nhiêu phần trăm trong tổng thu nhập để chi các khoản không chính thức cho cán bộ quận/huyện?

- (1) > 20% (2) 10% - 20% (3) 5%-10% (4) Dưới 5% (5) 0%

B45. Theo ông/bà, nếu một cơ sở SXKD đã chi khoản chi phí không chính thức, công việc có được giải quyết đúng như mong muốn không?

- (1) Không bao giờ (2) Hiếm khi (3) thỉnh thoảng (4) Trong hầu hết trường hợp (5) Luôn luôn

B46-B52. Theo quan sát các trường hợp khác tại địa phương và kinh nghiệm của mình, ông/bà hãy đánh giá về mức độ phổ biến các chi phí không chính thức khi các cơ sở SXKD thực hiện TTHC về các lĩnh vực sau ở quận/huyện:

Các lĩnh vực quản lý	Rất phổ biến, gần như thành yêu cầu mặc định ngầm (1)	Tương đối phổ biến (2)	Có nhưng không tạo gánh nặng lớn cho cơ sở SXKD (3)	Gần như không có nhưng vẫn còn một vài trường hợp (4)	Hoàn toàn không có chi phí không chính thức (5)
B46. Đăng ký kinh doanh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

B47. Đất đai - địa chính	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B48. Xây dựng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B49. Công thương (công nghiệp, dịch vụ - thương mại)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B50. Nông nghiệp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B51. Tài nguyên, môi trường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B52. Văn hóa - thể thao - du lịch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

B53. Theo ông/bà, xu thế tăng/giảm chung về chi phí không chính thức phải chi trả khi thực hiện các TTHC hoặc các công việc liên quan tại địa phương có thay đổi như thế nào trong năm vừa qua?

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> (1) Tăng lên nhiều và trở nên phổ biến hơn | <input type="checkbox"/> (4) Giảm nhẹ |
| <input type="checkbox"/> (2) Có xu thế tăng lên nhẹ | <input type="checkbox"/> (5) Giảm đáng kể và trở nên ít phổ biến hơn hoặc hoàn toàn không có chi phí không chính thức như hiện tại |
| <input type="checkbox"/> (3) Giữ nguyên mức chi trả chi phí này | |

6 - CẠNH TRANH BÌNH ĐẲNG

Cạnh tranh bình đẳng được hiểu là không có sự phân biệt đối xử giữa các cơ sở SXKD với nhau (cơ sở SXKD lớn với cơ sở SXKD nhỏ, giữa cơ sở SXKD với cơ sở SXKD “thân hữu” với chính quyền), giữa HKD với DN/HTX. Đối xử công bằng ở đây không bao gồm việc các DN có mức độ rủi ro thấp được hưởng những ưu đãi cao hơn khi làm TTHC vốn là một chính sách minh bạch được thực hiện nhất quán và minh bạch với tất cả các DN khi thực hiện TTHC theo quy định nhà nước.

B54-B57. Ông/bà đánh giá thế nào về các nhận định sau ở quận/huyện mình:

Các nhận định	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Đồng ý một phần	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
B54. “Thông tin, cơ hội kinh doanh, chính sách ưu đãi, hỗ trợ của quận/huyện chỉ rơi vào tay các cơ sở SXKD lớn, cơ sở SXKD thân hữu với chính quyền”.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B55. “Chính quyền địa phương chỉ ưu ái thực hiện TTHC đối với cơ sở SXKD lớn, cơ sở SXKD thân hữu với chính quyền so với cơ sở SXKD nhỏ và vừa”.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B56. “Chính quyền địa phương chỉ ưu tiên giải quyết kiến nghị, khó khăn đối với cơ sở SXKD lớn, cơ sở SXKD thân hữu với chính quyền so với cơ sở SXKD nhỏ và vừa”.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B57. “Chính quyền địa phương thường “nhẹ tay” trong công tác thanh tra, kiểm tra với các cơ sở SXKD lớn, thân hữu với chính quyền”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

7 - HỖ TRỢ SẢN XUẤT, KINH DOANH

B58. Trong năm vừa qua, ông/bà có hay được mời/thông báo tham gia các chương trình hỗ trợ cơ sở SXKD (khóa đào tạo, tập huấn, phổ biến chủ trương, chính sách vay vốn, nước sạch, nông thôn mới...) do quận, huyện tổ chức?

- | | | | | |
|--|---------------------------------------|---|--|---|
| <input type="checkbox"/> (1) Không được mời (Bỏ qua B59) | <input type="checkbox"/> (2) Hiếm khi | <input type="checkbox"/> (3) thỉnh thoảng | <input type="checkbox"/> (4) Thường xuyên được mời | <input type="checkbox"/> (5) Luôn luôn được mời |
|--|---------------------------------------|---|--|---|

B59. Ông/bà đánh giá thế nào về thủ tục để được hưởng các chương trình hỗ trợ sản xuất kinh doanh ở quận/huyện?

- (1) Không được hưởng/ Quá phức tạp để được thụ hưởng
 (2) Khá phức tạp thực hiện để thụ hưởng
 (3) Bình thường
 (4) Khá dễ dàng thực hiện để thụ hưởng
 (5) Rất dễ dàng thực hiện để thụ hưởng

B60-B66. Theo quan sát và kinh nghiệm, ông/bà đánh giá thế nào về THIẾT KẾ VÀ HIỆU QUẢ THỰC HIỆN của các chương trình hỗ trợ sản xuất kinh doanh sau của quận, huyện:

Các chương trình	Rất kém	Kém	Bình thường	Tốt	Rất tốt
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
B60. Hỗ trợ khởi sự kinh doanh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B61. Hỗ trợ các vấn đề liên quan tới thuế	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B62. Xúc tiến thương mại, hỗ trợ liên kết, kết nối cung cầu, hỗ trợ tìm kiếm thị trường tiêu thụ, quảng bá sản phẩm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B63. Hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp và tuyển dụng lao động cho người lao động trên địa bàn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B64. Hỗ trợ về vốn vay ưu đãi, tín dụng sản xuất kinh doanh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B65. Công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở SXKD có thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh, đóng góp cho xã hội, cộng đồng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B66. Hỗ trợ các cơ sở SXKD trong các trường hợp chịu ảnh hưởng biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh (VD: Covid -19)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

B67. Ông/bà đánh giá thế nào về nhận định: “Chính quyền địa phương luôn quan tâm tới các cơ sở SXKD nhỏ, cơ sở do phụ nữ, người yếu thế làm chủ và có nhiều chương trình hỗ trợ hiệu quả, khuyến khích các mô hình kinh tế mới, kinh tế xanh”?

- (1) Hoàn toàn không đồng ý
 (2) Không đồng ý
 (3) Đồng ý một phần
 (4) Đồng ý
 (5) Hoàn toàn đồng ý

8 - HIỆU LỰC THIẾT CHẾ VÀ AN NINH TRẬT TỰ

B68. Ông bà đánh giá thế nào về hiệu quả thực hiện các chính sách, văn bản pháp luật do UBND quận, huyện triển khai và thực thi?

- (1) Không hiệu quả, nhiều sai phạm
 (2) Kém hiệu quả, còn sai phạm
 (3) Bình thường
 (4) Tương đối hiệu quả, nghiêm minh
 (5) Rất hiệu quả, nghiêm minh, đúng quy định

B69. Ông bà đánh giá thế nào về hoạt động công khai, tuyên truyền, phổ biến các chính sách, văn bản pháp luật của UBND quận, huyện trong thời gian qua?

- (1) Rất kém hiệu quả
 (2) Chưa hiệu quả
 (3) Bình thường
 (4) Tương đối hiệu quả
 (5) Rất hiệu quả

B70-B72. Theo kinh nghiệm hoặc quan sát của ông/bà về các trường hợp từng khiếu nại, tố cáo hành vi phạm lên UBND cấp quận, huyện, ông/bà đánh giá thế nào về các nhận định sau liên quan đến công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND cấp quận, huyện?

Các nhận định	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Đồng ý một phần	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)

B70. “Các cơ quan cấp quận, huyện luôn hỗ trợ pháp lý, có kênh/cơ chế tiếp nhận thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo cho các cơ sở SXKD khi họ có phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B71. “Hoạt động tiếp DN, HTX, HKD của quận/huyện hiệu quả”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B72. “Cơ chế giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời, minh bạch, công bằng, không phải vượt cấp”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

B73-B75. Ông/bà đồng ý thế nào nào về nhận định:

Các nhận định	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Đồng ý một phần	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
B73. “UBND quận, huyện đã giải quyết hiệu quả các vụ việc liên quan tới an ninh, trật tự của các cơ sở SXKD, đảm bảo an ninh, tạo sự yên tâm”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B74. “Hiện tượng tội phạm quấy nhiễu cơ sở SXKD tại địa phương hoàn toàn không còn tồn tại”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
B75. “Hoàn toàn không có hiện tượng cơ sở SXKD phải chi trả tiền cho các nhóm đối tượng để được yên ổn làm ăn”	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

C. Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

Ông/bà vui lòng liệt kê 1 điểm cải thiện tốt nhất, 1 điểm chưa hài lòng nhất và đề xuất với lãnh đạo ĐỊA PHƯƠNG NÀY khi làm việc tại ĐỊA PHƯƠNG NÀY hoặc của thành phố nhằm cải thiện chất lượng điều hành, quản lý và môi trường đầu tư, kinh doanh cho DN/HTX?

1- Điểm cải thiện tốt nhất:.....

.....

.....

2- Điểm chưa hài lòng nhất:.....

.....

.....

3- Đề xuất cải thiện:.....

.....

.....